

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 17 - 03 - 2023
V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Phan Minh Trâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Bền;

Ông Huỳnh Văn Phó.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thư, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Trà My- Kiểm sát viên.

Vào ngày 17 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 859/2022/TLST-HNGĐ ngày 23/12/2022 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/02/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2022/QĐHPT-HNGĐ ngày 03/03/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp 1, xã TT, huyện TT, tỉnh Long An.

Bị đơn: Anh **Ngô Minh C**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp TH, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

(Chị Thanh T có mặt; anh C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 07/02/2022 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày: Chị và anh Ngô Minh C chung sống với nhau vào năm 2009 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Quá trình chung sống vợ chồng thời gian đầu sống hạnh phúc. Về sau thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng do anh C không lo gia đình. Đến tháng 05

năm 2017 anh chị đã sống ly thân cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, chị T yêu cầu Tòa cho chị được ly hôn với anh Ngô Minh C.

Về con chung: Có một con chung tên Ngô Gia B - sinh ngày 25/03/2010. Hiện nay cháu đang sống chung với chị. Khi ly hôn, chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn là anh Ngô Minh C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn không có ý kiến và không có mặt để dự phiên tòa.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh T, cho chị T được ly hôn anh C. Về con chung, giao cháu Ngô Gia B - sinh ngày 25/03/2010 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do chị T không yêu cầu; Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn là anh Ngô Minh C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn không có mặt để tham dự phiên tòa. Hội đồng xét xử, quyết định xét xử vắng mặt anh C theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Ngô Minh C xác lập quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị T là có cơ sở, bởi tại phiên tòa chị T trình bày mâu thuẫn vợ chồng do anh C không quan tâm chăm sóc gia đình. Từ tháng 5 năm 2017 đến nay anh chị đã sống ly thân với nhau, không còn quan tâm chăm sóc nhau. Quá trình giải quyết vụ án anh C đã được Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng đúng theo quy định pháp luật, nhưng anh C không phản đối yêu cầu khởi kiện của chị T và cũng không có thể hiện biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã trầm trọng, mục đích

hôn nhân không đạt được nên cần cho chị T được ly hôn với anh C là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Có một con chung tên Ngô Gia B - sinh ngày 25/03/2010. Chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, từ khi chị T và anh C sống ly thân đến nay, chị T là người trực tiếp chăm sóc con chung, cháu Gia B vẫn phát triển tốt về mọi mặt. Vì vậy cần tiếp tục giao cháu Ngô Gia B cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và đồng thời cũng theo nguyện vọng của cháu Bảo, là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[5] Về án phí: Chị T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng được quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xét phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thanh T.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh T với anh Ngô Minh C.

2. Về con chung: Giao cháu Ngô Gia B - sinh ngày 25/03/2010 cho chị Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi chung do chị T không yêu cầu.

Anh C được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở quyền này.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số

0021253 ngày 19/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Như vậy chị T đã nộp xong án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- UBND xã Tân Hương, huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trịnh Phan Minh Trâm